

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 168/2018/HSST

Ngày: 27-7- 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA - TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trương Thị Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Mai Thị Tiếp

Ông Nguyễn Hồng Vân

Thư ký phiên toà: Bà Mai Thị Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện VKSND thành phố Thanh Hóa tham gia phiên toà: Ông Lê Văn Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 239/2018/HSST, ngày 13 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 174/2018 /QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1996.

Nơi cư trú: Phố Ngô T, phường L, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1962 và bà Hoàng Thị Th, sinh năm 1963, chưa có vợ, con;

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 04/4/2018 đến ngày 10/4/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại; Có mặt.

Người bị hại: Chị Nguyễn Thị D.

Địa chỉ: Khu A, phường S, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa.(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21h ngày 03/4/2018, Nguyễn Ngọc H chở hai bạn gái là Nguyễn Ngọc Minh Tr, sinh năm 1994 và Đào Thị T, sinh năm 1997 đến khách sạn Phố phường Đ, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa để gặp bạn. Tại đây, H nhìn thấy chiếc

xe máy Honda Ware màu trắng- đen BKS 36F5-130.80 của chị Nguyễn Thị D là khách thuê trọ ở khách sạn quên không rút chìa khóa ở cốp xe ra nên H nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe này. H đi lại xe của chị D, rút chìa khóa rồi cất giấu trong người, đợi Tr và T đi xuống chỗ về phòng trọ. Đến khoảng 01h30 phút ngày 04/4/2018, H đi taxi một mình quay lại khách sạn. Lợi dụng lúc không có bảo vệ trông coi, H dùng chiếc chìa khóa lấy trước đó mở khóa xe, lấy trộm chiếc xe máy mang về phòng cất giấu. Trên đường về, H dừng xe, tháo biển số vớt dọc đường nhưng không nhớ là vớt ở khu vực nào nên cơ quan điều tra không thu giữ được.

Ngày 04/4/2018, H đã đến Cơ quan điều tra Công an thành phố H đầu thú, giao nộp chiếc xe máy đã trộm cắp của chị D và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Ngày 05/4/2018, Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố H đã định giá chiếc xe mà Huy trộm cắp có giá trị 17.000.000đ (Mười bảy triệu đồng).

Đối với chiếc xe Honda Ware màu trắng - đen BKS 36F5-130.80, Cơ quan điều tra Công an thành phố H đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu. Chị Nguyễn Thị D không có yêu cầu gì về phần dân sự, có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho H.

Tại cáo trạng số 153/CT-VKS, ngày 13/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố Nguyễn Ngọc H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thanh Hóa giữ nguyên Quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Ngọc H thừa nhận: Vào khoảng 01h30 phút ngày 04/4/2018, Nguyễn Ngọc H đã đến khách sạn Phtại phường Đ, thành phố H lén lút thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe máy Honda Ware màu trắng- đen BKS 36F5-130.80 có giá trị 17.000.000đ

của chị Nguyễn Thị D. Sau đó bị cáo đã đến Cơ quan Công an thành phố H đầu thú, giao nộp chiếc xe và khai nhận hành vi phạm tội.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Quyết định truy tố và lời luận tội của Viện Kiểm sát tại phiên toà là có căn cứ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Ngọc H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

[2] Xét tính chất vụ án: Bị cáo là người có sức khỏe, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì lười lao động, không chịu làm ăn chân chính, lợi dụng sơ hở mất cảnh giác của người khác để trộm cắp tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo cũng như giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng. Sau khi phạm tội, bị cáo đã ra đầu thú và giao nộp tài sản trộm cắp, khắc phục hậu quả. Người bị hại có đơn đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội. Căn cứ điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ sức giáo dục và phòng ngừa chung.

Do bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền.

[4] Về phần dân sự: Tài sản bị cáo trộm cắp đã được trả lại cho người bị hại. Người bị hại đã nhận tài sản và không có thắc mắc, yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; Điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Nguyễn Ngọc H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Nguyễn Ngọc H 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo; Thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc H cho UBND phường L, thành phố H, tỉnh Thanh Hoá giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14.

Bị cáo Nguyễn Ngọc H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP H;
- Công an TP H;
- Cục THA TP H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Trương Thị Anh

